

Đà Lạt, ngày 31 tháng 5 năm 2021

Số: 193/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 271/2021/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2021 giữa: Bà Lê Thị H, sinh năm 1987. Đăng ký hộ khẩu thường trú: số 18/5, đường Hồ Xuân Hương, Phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Địa chỉ liên lạc: số 79/3, đường Hùng Vương, Phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và ông Tô Văn H, sinh năm 1986. Đăng ký hộ khẩu thường trú: thị trấn Thạnh Mỹ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Địa chỉ liên lạc: Thôn 8, xã Hòa Bắc, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị H và ông Tô Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về con chung: Hai bên thỏa thuận bà Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Tô Hữu Ph, sinh ngày 09/6/2021. Ông Tô Văn H cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2021 cho đến khi con đủ tuổi thành niên theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con, không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3- Về án phí: Bà Lê Thị H thỏa thuận chịu 150.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ bà H đã nộp tạm ứng phí theo biên lai thu tiền số AA/2017/0003838 ngày 05/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Lạt;
- UBND thị trấn Thanh Mỹ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng;
- Dương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Chu Văn Bình